

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DSST.

Ngày: 06-02-2023.

V/v: “Kiện tranh chấp HĐ
vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Toàn.

2. Ông Trần Tiến Dũng.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hai.

Ngày 06/02/2023 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 407/2022/TLST-DS, ngày 25/11/2022, về việc “Kiện tranh chấp HĐ vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐST-DS ngày 17/01/2023 giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Anh Tr, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 500 Giải Ph, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trung: Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1978, theo văn bản ủy quyền ngày 01/12/2022. Có mặt.

Địa chỉ: Hẻm 310 Hùng V, phường Tân L, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Ông Lê Ngọc Nh, sinh năm 1987 và bà Đỗ Thị Quế S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố 0, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nhân, bà Sương: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978, theo văn bản ủy quyền ngày 10/12/2022. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Ea T, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Tr là nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 28/3/2022 ông Tr có cho ông Nh, bà S vay số tiền 1.000.000.000 đồng, hai bên có làm giấy vay tiền, thời hạn vay là 03 tháng tức vào ngày 28/6/2022. Đến hạn ông Tr đến đòi nợ nhưng ông Nh, bà S không chịu trả nợ cho ông Tr.

Nay ông Tr yêu cầu ông Nh, bà S trả cho ông Tr số tiền nợ 1.000.000.000 đồng và tính lãi suất theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, ông Tr không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Nh, bà S là bị đơn và đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Nh, bà S thừa nhận ngày 28/3/2022 có ký giấy vay ông Tr số tiền 1.000.000.000 đồng, đối với khoản tiền vay này ông Nh, bà S đã thanh toán tiền nợ gốc và lãi suất xong cho ông Tr vào ngày 25, 26/4/2022 và các khoản vay khác. Sau khi trả xong khoản nợ 1.000.000.000 đồng vay vào ngày 28/3/2022, đến ngày 13/11/2022 đã chốt công nợ và ông Nh, bà S tiếp tục vay ông Tr số tiền 1.000.000.000 đồng giao dịch này không xác định thời hạn trả nợ và lãi suất, ông Nh, bà S thừa nhận hiện còn nợ ông Tr 1.000.000.000 đồng vay vào ngày 13/11/2022 (giao dịch này thực hiện trên tin nhắn Zalo), nên ông Tr không có quyền khởi kiện đòi khoản nợ này, đề nghị ông Tr rút đơn khởi kiện vì lý do không đúng sự thật và yêu cầu hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự tại phiên tòa thể hiện việc ông Tr khởi kiện yêu cầu ông Nh, bà S trả cho ông Tr 1.000.000.000 đồng là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Việc ông Lê Anh Tr khởi kiện ông Lê Ngọc Nh và bà Đỗ Thị Quế S tại Tòa án và Tòa án thụ lý giải quyết về tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nh, bà S thừa nhận ngày 28/3/2022 ký giấy vay ông Tr số tiền 1.000.000.000 đồng, đối với khoản tiền vay này ông Nh, bà S cho rằng đã thanh toán tiền nợ gốc và lãi suất xong cho ông Tr vào ngày 25, 26/4/2022. Sau khi trả xong khoản nợ 1.000.000.000 đồng vay vào ngày 28/3/2022, đến ngày 13/11/2022 ông Nh, bà S tiếp tục vay ông Tr số tiền 1.000.000.000 đồng giao dịch này thực hiện trên tin nhắn zalo, không xác định thời hạn trả nợ và lãi suất, ông Nh, bà S thừa nhận hiện còn nợ ông Tr 1.000.000.000 đồng vay vào ngày 13/11/2022 chứ không phải nợ 1.000.000.000 đồng vào ngày 28/3/2022, nên ông Tr không có quyền khởi kiện khoản nợ này, đề nghị ông Tr rút đơn khởi kiện.

Ông Tr cho rằng khoản vay 1.000.000.000 đồng vào ngày 13/11/2022 ông Nh, bà S đã thanh toán xong cho ông Tr, vì khoản vay này là vay nóng mà hai bên thực hiện trên tin nhắn zalo. Còn khoản vay ngày 28/3/2022 ông Nh, bà S vẫn chưa trả cho ông Tr, vì ông Nh, bà S chưa trả khoản nợ này nên ông Tr vẫn còn đang giữ giấy nợ gốc.

Căn cứ vào giấy vay tiền đề ngày 28/3/2022 do ông Tr cung cấp và trong quá trình giải quyết vụ án ông Nh, bà S cũng đã thừa nhận ký giấy xác nhận nợ ông Tr số tiền 1.000.000.000 đồng, nhưng ông Nh, bà S cho rằng đã trả cho ông Tr khoản nợ này. Đến ngày 13/11/2022 ông Nh, bà S tiếp tục vay ông Tr số tiền 1.000.000.000 đồng giao dịch này thực hiện trên tin nhắn zalo, không xác định thời hạn trả nợ và lãi suất, hiện ông Nh, bà S vẫn còn nợ khoản nợ này. Nhận thấy, tại giấy vay tiền đề ngày 28/3/2022 có chữ ký xác nhận vay nợ của ông Nh, bà S, hiện giấy vay tiền ông Tr vẫn đang giữ, nên việc ông Tr yêu cầu trả khoản tiền vay này là có căn cứ. Mặt khác, ông Nh, bà S cho rằng đã trả nợ này cho ông Tr thể hiện trên tin nhắn zalo, nhưng không thể hiện trả khoản tiền vay vào ngày 28/3/2022, không có xác nhận của ông Tr và ông Nh, bà S không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh trả nợ ngày 28/3/2022, nên yêu cầu của ông Nh, bà S không được chấp nhận.

Như vậy, trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, các bên đã xác lập “Hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Quá trình thực hiện hợp đồng, đến hạn trả nợ nhưng ông Nh, bà S không thực hiện đúng cam kết là vi phạm về nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Từ những phân tích trên, xét yêu cầu khởi kiện của ông Tr là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[3]. Về lãi suất: Tại giấy vay tiền đề ngày 28/3/2022 hai bên thỏa thuận thời hạn trả nợ là 03 tháng tức vào ngày 28/6/2022, nhưng không thỏa thuận lãi, nên đây là HĐ vay có kỳ hạn và không có lãi được quy định tại khoản 4 Điều 466 và khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, lãi suất được tính như sau:

Lãi suất từ ngày 29/6/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/02/2023) là 07 tháng 07 ngày (217 ngày), cụ thể: $[(1.000.000.000 \text{ đồng} \times 10\%) \times 217 \text{ ngày}] : 365 \text{ ngày} = 59.452.000 \text{ đồng}$ (đã làm tròn số).

Như vậy, tổng số tiền nợ gốc và lãi suất mà ông Nhân, bà Sương phải trả cho ông Trung là $(1.000.000.000 \text{ đồng} + 59.542.000 \text{ đồng}) = 1.059.452.000 \text{ đồng}$.

[4]. Về xử lý việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định số 09/2022/QĐ-BPKCTT ngày 01/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ quy định tại khoản 11 Điều 114 và Điều 126 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Tr được chấp nhận, nên ông Nh, bà S phải chịu tiền án phí DSST.

Trả lại cho ông Tr tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Anh Tr.

Buộc ông Lê Ngọc Nh và bà Đỗ Thị Quế S trả cho ông Lê Anh Tr 1.059.452.000 đồng (một tỷ, không trăm năm mươi chín triệu, bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng). Trong đó: Tiền nợ gốc 1.000.000.000 đồng và tiền nợ lãi 59.452.000 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về biện pháp khẩn cấp tạm thời: Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định số 09/2022/QĐ-BPKCTT ngày 01/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ quy định tại khoản 11 Điều 114 và Điều 126 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lê Ngọc Nh và bà Đỗ Thị Quế S phải chịu 43.783.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Lê Anh Tr 21.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2021/0010962 ngày 25/11/2022.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Về biện pháp khẩn cấp tạm thời không bị kháng cáo, kháng nghị. Việc hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời được thực hiện theo quy định tại chương VIII của Bộ luật tố tụng

dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vì tính.

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ